

Quan điểm của K. Marx và F. Engels về nhà nước và ý nghĩa trong xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay

Nguyễn Ngân Hà^(*)

Tóm tắt: Trên cơ sở tổng kết giá trị tư tưởng nhân loại và thực tiễn đấu tranh cách mạng, K. Marx và F. Engels đã có quan điểm đúng đắn về nhà nước, nhất là vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền. Việc lựa chọn xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam là cần thiết, hợp quy luật, và hiện nay Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn khẳng định tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN). Bài viết phân tích quan điểm của K. Marx và F. Engels về nhà nước, từ đó chỉ rõ ý nghĩa của nó trong việc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Nhà nước, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Chức năng

Abstract: On summarizing the humankind values and the reality of revolutionary struggles, K. Marx and F. Engels had set out their ideas on the state, especially the building of the rule-of-law one. Now, as the necessity and justifiability of building a rule-of-law state in Vietnam is clear, the Vietnamese Communist Party affirms its determination in pursuing a socialist model of it. The paper analyses the ideas of K. Marx and F. Engels on the state and the significance in building and improving the rule-of-law state in Vietnam today.

Keywords: The State, Socialist Rule-of-law State, Function

Mở đầu

Nhà nước là gì? Nhà nước xuất hiện trên cơ sở nào? Tại sao có nhiều hình thức nhà nước với vai trò khác nhau xuất hiện trong suốt chiều dài của lịch sử nhân loại?... Đã có nhiều nhà tư tưởng đi nghiên cứu, tìm câu trả lời cho những câu hỏi đó. Tuy nhiên ở những góc độ khác nhau, vấn đề này vẫn chưa được giải quyết một cách triệt để. Trên cơ sở tổng kết giá trị tư tưởng

nhân loại và thực tiễn đấu tranh cách mạng, K. Marx và F. Engels đã đưa ra những quan điểm về nhà nước, một mặt bác bỏ những luận điểm phản khoa học về nhà nước trước đó, mặt khác vũ trang về mặt lý luận cho giai cấp vô sản và quần chúng cách mạng trong cuộc đấu tranh giành chính quyền và nắm lấy chính quyền. Hiện nay, Việt Nam đang trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN trong bối cảnh toàn cầu hóa đang ngày càng trở thành xu thế tất yếu của thời đại và trên toàn thế giới. Đi tìm hiểu những quan điểm về nhà nước

^(*) ThS., Giảng viên Trường Đại học Dược Hà Nội;
Email: nganha.hnue@gmail.com

của Marx và Engels là cơ sở lý luận khoa học để chúng ta hoàn thiện Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

1. K. Marx và F. Engels bàn về nguồn gốc của nhà nước

Trong lịch sử tư tưởng nhân loại, đã có rất nhiều quan niệm giải thích về nguồn gốc xuất hiện nhà nước, tuy nhiên, đa số họ khi xem xét sự ra đời của nhà nước đều tách ra khỏi những điều kiện vật chất, tách rời nguyên nhân kinh tế và chứng minh rằng: nhà nước là một thiết chế tồn tại tất yếu trong xã hội nhằm mục đích giải quyết những tranh chấp, điều hòa mâu thuẫn hướng tới đảm bảo sự phồn vinh trong xã hội. Phê phán những quan niệm về nhà nước đó, Marx khẳng định: “Không thể lấy bản thân những quan hệ pháp quyền cũng như hình thái nhà nước, hay lấy cái gọi là sự phát triển chung của tinh thần của con người, để giải thích những quan hệ hình thái đó, mà trái lại, phải thấy rằng những quan điểm và hình thái đó bắt nguồn từ những điều kiện sinh hoạt vật chất,..., và việc giải phẫu xã hội công dân này thì phải tìm ở trong khoa kinh tế chính trị” (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 2, 1995: 14). Ông đã thực hiện một bước tiến to lớn trong việc lý giải một cách khoa học, duy vật biện chứng toàn bộ quá trình phát triển lịch sử trên toàn thế giới, chỉ ra một cách thuyết phục nguồn gốc xuất hiện của nhà nước.

Trong chế độ công xã nguyên thủy - hình thái kinh tế - xã hội đầu tiên trong lịch sử nhân loại - một xã hội không tồn tại giai cấp, nhà nước và pháp luật. Bởi xã hội đó mới chỉ tồn tại quyền lực và hệ thống quyền lực của công xã thị tộc. Hệ thống quản lý này còn giản đơn, dựa trên cơ sở uy tín cá nhân nhằm mục đích giải quyết những công việc chung của thị tộc. Engels

nhận xét: “Với tất cả tính ngây thơ và giản dị của nó, chế độ thị tộc đó quả là một tổ chức tốt đẹp biết bao! Không có quân đội, hiến binh và cảnh sát, không có quý tộc, vua chúa, tổng đốc, trưởng quan và quan tòa, không có nhà tù, không có những chức vụ xử án, thế mà công việc vẫn trôi chảy” (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 21, 1995: 147). Tuy nhiên trước sự vận động và phát triển của lực lượng sản xuất đã làm xuất hiện nhà nước.

Sự phát triển của sản xuất, sự ra đời của đồng tiền, sự chuyển hóa ruộng đất thành hàng hóa, sự phát triển của thương mại... làm cho của cải tập trung vào tay một giai cấp ít nhất dẫn ra nhanh chóng, theo đó là sự bản cùng hóa ngày càng tăng của quần chúng lao động. Một xã hội mới đã ra đời - xã hội do toàn bộ những điều kiện kinh tế tồn tại của nó mà chia thành những người tự do và nô lệ, thành những kẻ giàu có và những người nghèo khổ bị bóc lột. Nhà nước chỉ xuất hiện khi xã hội có sự phân chia giai cấp và đấu tranh giai cấp. Đây chính là luận điểm căn bản của Marx và Engels về nguồn gốc của nhà nước.

Khi những mâu thuẫn giữa lợi ích của các giai cấp, nhóm người khác nhau trong xã hội trở nên đối kháng không thể điều hòa được, đòi hỏi cần có một tổ chức đủ sức mạnh để giải quyết những mâu thuẫn đó. Bởi mâu thuẫn giữa những giai cấp khi không điều hòa được không những sẽ dẫn tới nguy cơ các giai cấp tiêu diệt lẫn nhau thậm chí còn tiêu diệt luôn cả xã hội. Tiên hành giải quyết những mâu thuẫn đó, một cơ quan quyền lực đặc biệt đã ra đời - đó là nhà nước - lực lượng tựa hồ như đứng trên các giai cấp đang đấu tranh với nhau (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 21, 1995: 251). Sự xuất hiện của nhà nước không phải là cơ quan để điều hòa mâu

thuần mà trái lại chứng minh rằng mâu thuẫn xã hội đã đến lúc chín muồi, mâu thuẫn đó cần phải được giải quyết.

Ngoài ra, một số những nguyên nhân khác cũng được Marx và Engels đề cập để giải thích cho sự ra đời của nhà nước đó là cùng với sự xuất hiện của chế độ tư hữu, các cuộc chiến tranh giành đất đai, cướp bóc lẫn nhau diễn ra làm cho vai trò của thủ lĩnh trong các thị tộc, bộ lạc được củng cố, địa vị kinh tế, chính trị của họ được xác lập. Để duy trì và thiết lập sự thống trị của mình một cách tuyệt đối, các thủ lĩnh đã thiết lập hình thức kế thừa theo kiểu cha truyền con nối. Điều này làm cho tổ chức bộ máy của thị tộc, bộ lạc ngày càng tách rời và từng bước đối lập với các thành viên trong cộng đồng. Từ chỗ là cơ quan giải quyết các công việc chung của cộng đồng trở thành những cơ quan độc lập thống trị và áp bức ngay chính cộng đồng mình.

2. K. Marx và F. Engels bàn về bản chất của nhà nước

Trong điều kiện đấu tranh giai cấp trở nên gay gắt, chế độ nhân dân tự tổ chức bằng lực lượng vũ trang không còn thích hợp. Nó cần được thay thế bằng thiết chế nhà nước - thiết chế hiện thân cho lợi ích chung và tương ứng với nó là một quyền lực công. Song trên thực tế, lợi ích chung ấy lại vì một lợi ích riêng nào đó và sử dụng quyền lực công cho một bộ phận nhỏ trong xã hội, tách khỏi những lợi ích thực tế của cá nhân và của tập thể. Do đó trong xã hội có giai cấp, nhà nước là nhà nước của giai cấp có thể lực nhất và nó luôn mang bản chất giai cấp sâu sắc. Luận điểm này được Marx và Engels thể hiện ngay trong khái niệm nhà nước của mình: nhà nước như là tổ chức quyền lực chính trị đặc biệt của giai cấp thống trị, đó là “hình thức mà các cá nhân thuộc một giai cấp thống trị dùng để

thực hiện lợi ích chung của họ” (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 17, 1995: 456). Trước hết thấy rằng, nhà nước là bộ máy cưỡng chế đặc biệt nằm trong tay giai cấp thống trị, là công cụ sắc bén nhất để thực hiện sự thống trị giai cấp, thiết lập và duy trì xã hội trong vòng trật tự. Sự thống trị của giai cấp này đối với giai cấp khác thể hiện dưới ba loại quyền lực: quyền lực kinh tế, quyền lực chính trị và quyền lực tư tưởng. Trong đó sự thống trị về mặt kinh tế tạo điều kiện bảo vệ và thiết lập quyền lực chính trị cho giai cấp thống trị. Song bản thân quyền lực kinh tế không thể duy trì được các quan hệ bóc lột nếu không thông qua quyền lực chính trị - “tính phức tạp ngày càng tăng một cách khách quan của cơ chế nhà nước; sự lớn lên vô chừng - nhờ có nhà nước - của sức mạnh chính trị và năng lực tư tưởng của giai cấp đã nắm được quyền lực nhà nước vào tay mình, bảo đảm những lợi ích về kinh tế của mình” (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 21, 1995: 250). Và như thế, nhà nước trở thành công cụ chủ yếu để thực hiện chuyên chính giai cấp của giai cấp cầm quyền với giai cấp khác, buộc người khác phải phục tùng ý chí giai cấp cầm quyền. Engels ví nhà nước như “công cụ bóc lột”, là “bộ máy” đàn áp và cưỡng bức quần chúng phải lao động bằng việc so sánh nếu như những người đứng đầu thị tộc, bộ lạc thực hiện chức năng quản lý của mình trên cơ sở thiết chế uy tín, đạo đức thì những người đại diện cho nhà nước thực hiện chức năng quản lý của mình trên cơ sở thiết chế bạo lực.

Engels cũng chỉ ra rằng trong mỗi một giai đoạn lịch sử khác nhau sẽ có những giai cấp khác nhau, với sự mâu thuẫn giữa các giai cấp đó sẽ quy định kiểu nhà nước khác nhau trong lịch sử: nhà nước thời cổ, trước hết là nhà nước của bọn chủ nô để áp

bức nô lệ, sang đến nhà nước phong kiến là cơ quan để bọn quý tộc đàn áp nông nô và những nông dân bị phụ thuộc, còn chính quyền nhà nước hiện đại là công cụ của tư bản dùng để bóc lột lao động làm thuê. Do đó cần phải thấy rằng tính giai cấp là mặt cơ bản thể hiện bản chất của nhà nước. Thế giới luôn vận động và biến đổi không ngừng, khi mà lực lượng sản xuất ngày càng phát triển cao, khi mà giai cấp bị áp bức đủ trưởng thành để tự giải phóng mình thì lúc đó không cần có nhà nước “giai cấp mất đi thì nhà nước cũng không tránh khỏi tiêu vong theo. Xã hội sẽ tổ chức lại nền sản xuất trên cơ sở liên hợp tự do và bình đẳng giữa những người sản xuất, sẽ đem toàn thể bộ máy nhà nước xếp vào cái vị trí thật sự của nó lúc bấy giờ. Tức là vào viện bảo tàng đồ cổ, bên cạnh cái xa kéo sợi và cái rìu bằng đồng” (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 21, 1995: 258). Sự phát triển của lịch sử loài người là một quá trình lịch sử tự nhiên, do đó tất yếu tư bản chủ nghĩa sẽ bị thay thế bởi một phương thức mới cao hơn, tiến bộ hơn đó là phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa. Nhà nước là công cụ duy trì sự áp bức bóc lột của giai cấp thống trị đối với giai cấp bị trị, nhưng khi nhà nước trở lại đồng nhất với xã hội, là cơ quan đại diện cho lợi ích chung, cho quyền lực công theo đúng nghĩa của nó - Marx gọi đó là “nhà nước dân chủ” - khi đó nhà nước trở về với bản chất chân chính của nó. Marx cho rằng, khi nhân dân giành được mọi quyền lực về tay mình, xóa bỏ chế độ cũ - xã hội tư bản chủ nghĩa, xây dựng thành công xã hội cộng sản chủ nghĩa thì khi đó nhà nước vô sản là nhà nước “biểu hiện ý chí nhân dân”. Bản chất của nhà nước vô sản là liên minh công nông, trong đó giai cấp công nhân - thông qua đảng tiên phong

của mình - giữ vai trò lãnh đạo. Thực chất nhà nước vô sản là kết quả của cuộc đấu tranh của những người sản xuất chống giai cấp chiếm hữu, là hình thức chính trị khiến cho nó có thể thực hiện được việc giải phóng lao động về mặt kinh tế, mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính quốc tế.

3. K. Marx và F. Engels bàn về chức năng của nhà nước

Nhà nước là sản phẩm của xã hội có giai cấp và là sự biểu hiện của những mâu thuẫn không thể điều hòa được giữa các giai cấp đối kháng. Nhà nước là tổ chức quyền lực chính trị, là công cụ cơ bản của quyền lực chính trị, do đó nó tồn tại để bảo vệ lợi ích chủ yếu của giai cấp thống trị. Nói tới chức năng của nhà nước, dưới nhiều góc độ khác nhau, nhà nước có các chức năng cơ bản như đối nội, đối ngoại, kinh tế, chính trị, tư tưởng... Tuy nhiên khi xem xét dưới góc độ tính chất của quyền lực nhà nước, nhà nước có chức năng chính trị của giai cấp và chức năng xã hội, trong đó chức năng chính trị của giai cấp đóng vai trò quyết định.

Về chức năng chính trị của nhà nước, Marx và Engels khẳng định rằng bất kỳ nhà nước nào cũng là công cụ chuyên chính của một giai cấp, sử dụng mọi công cụ, biện pháp để bảo vệ sự thống trị của giai cấp đó bắt nguồn từ lý do “vì nhà nước nảy sinh từ nhu cầu phải kiềm chế sự đối lập giai cấp; vì nhà nước đồng thời cũng nảy sinh ra giữa cuộc xung đột của giai cấp ấy, cho nên theo lệ thường nhà nước là nhà nước của giai cấp có quyền lực nhất, của giai cấp thống trị về mặt kinh tế và nhờ có nhà nước mà cũng trở thành giai cấp thống trị về mặt chính trị” (V.I. Lênin, *Toàn tập*, tập 39, 1976: 255). Chẳng hạn: nhà nước chủ nô là công cụ chuyên chính của giai cấp chủ

nô, nhà nước phong kiến là công cụ chuyên chính của địa chủ phong kiến, nhà nước tư sản là công cụ chuyên chính của giai cấp tư sản. Khi thiết lập tổ chức chính trị đặc biệt - nhà nước thực hiện chức năng trấn áp, dùng ý chí của mình để trói buộc các giai cấp khác bảo đảm sự thống trị về mặt kinh tế để từ đó thực hiện sự tác động về tư tưởng đối với quần chúng.

Về chức năng xã hội của nhà nước, Marx và Engels cho rằng: khi xã hội đã có sự phân chia thành các giai cấp, giai cấp thống trị muốn giữ nhà nước, giữ quyền lực chính trị trong tay mình thì cần phải quản lý được những công việc chung, tức là giải quyết một cách có hiệu quả những vấn đề chung của xã hội nhằm tạo điều kiện duy trì xã hội trong vòng trật tự theo quan điểm và lợi ích của giai cấp cầm quyền. Nhà nước là một hiện tượng phức tạp và đa dạng, nó vừa mang bản chất giai cấp, vừa mang bản chất xã hội. Vì vậy, ngoài tư cách là công cụ duy trì, bảo vệ sự thống trị của giai cấp này với giai cấp khác, nhà nước còn là tổ chức chính trị - xã hội bao gồm nhiều giai cấp, tầng lớp, dân tộc, là phương diện tổ chức đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, ổn định và phát triển.

Khi bàn tới mối quan hệ giữa hai chức năng trên của nhà nước, Engels có viết: “Nhà nước là đại biểu chính thức của toàn thể xã hội chỉ trong chừng mực nó là nhà nước của bản thân giai cấp đại diện cho toàn xã hội trong thời đại tương ứng. Vậy, chức năng thống trị giai cấp giữ vị trí chi phối phương hướng và mức độ thực hiện chức năng xã hội của nhà nước” (C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 21, 1995: 253); “ở khắp nơi, chức năng xã hội là cơ sở cho sự thống trị chính trị và sự thống trị chính trị cũng chỉ kéo dài chừng nào nó còn thực hiện chức năng xã hội của nó” (C. Mác và

Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 20, 1995: 253) nghĩa là giai cấp thống trị chỉ có thể bảo vệ được địa vị thống trị của mình khi nó biết thực hiện các chức năng xã hội, bên cạnh đó chức năng xã hội chịu sự chi phối về phương hướng và mức độ thực hiện chức năng chính trị.

4. Vận dụng quan điểm của K. Marx và F. Engels về nhà nước vào xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay

Thẩm quyền chủ nghĩa Marx - Lenin về con đường phát triển của các chế độ xã hội khác nhau trong lịch sử nhân loại (đó là chế độ nô lệ thay thế cho chế độ công xã nguyên thủy, chế độ phong kiến thay thế cho chế độ nô lệ, chế độ tư bản thay thế cho chế độ phong kiến), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu của lịch sử Việt Nam. Chính vì vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân ta đã đứng lên tiến hành cuộc tổng khởi nghĩa giành độc lập, giành chính quyền và xây dựng chế độ mới, từng bước đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập, từng bước đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ để lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2006: 68). *Tuyên ngôn Độc lập* ngày 02/9/1945 khẳng định rằng dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền tự do, vì vậy nhà nước cách mạng sau khi giành được chính quyền ấy phải là nhà nước tiêu biểu cho ý chí và khát vọng độc lập, tự do của toàn thể dân tộc Việt Nam, vì mục tiêu mưu cầu hạnh phúc cho toàn dân. Nhà nước đó do nhân dân lao động làm chủ, mọi thiết chế đều hướng tới việc đảm bảo và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đó là sự khác nhau về bản chất giữa nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mà dân tộc ta xây dựng với các chế độ nhà nước đã tồn tại trong lịch sử. Đây cũng

chính là kết quả của sự vận dụng sáng tạo và kết hợp độc đáo các giá trị phổ biến của các thể chế dân chủ trên thế giới và những nét đặc thù của Việt Nam. Nhà nước ấy được xây dựng trên cơ sở phải có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và lực lượng sản xuất hiện đại - cơ sở để xóa bỏ nguồn gốc của chế độ người bóc lột người, con người được giải phóng và có điều kiện phát triển toàn diện, tạo nên sự bình đẳng trong xã hội và giữa các dân tộc với nhau. Sau khi giành được độc lập, đất nước ta tiến hành xây dựng nền tảng kinh tế XHCN với đặc trưng cơ bản là kế hoạch hóa tập trung, phân bổ mọi nguồn lực theo kế hoạch là chủ yếu. Trong thời kỳ kinh tế tăng trưởng chủ yếu theo chiều rộng, cơ chế này đã có những tác dụng nhất định khi cho phép tận dụng tối đa các nguồn lực kinh tế vào các mục tiêu chủ yếu của từng giai đoạn, đặc biệt trong quá trình công nghiệp hóa theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp nặng. Tuy nhiên, khi nền kinh tế thế giới chuyển sang phát triển theo chiều sâu dựa trên cơ sở áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp thì cơ chế quản lý này bắt đầu bộc lộ những khiếm khuyết, làm cho nền kinh tế rơi vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng.

Công cuộc Đổi mới từ năm 1986 do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo đã đặt ra yêu cầu khách quan cần phải đổi mới vai trò quản lý và điều hành của Nhà nước để có thể phát triển phù hợp với sự thay đổi cơ cấu kinh tế và cơ chế quản lý phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, thực hiện tổ chức bộ máy và tăng cường vai trò quản lý của nhà nước thông qua hệ thống chính sách và pháp luật. Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 1/1994) chính thức đề ra quan điểm về xây dựng Nhà nước pháp

quyền XHCN. Qua các nhiệm kỳ Đại hội VII, Đại hội VIII của Đảng, mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN được đặt ra một cách dứt khoát, cải cách nền hành chính quan liêu bao cấp trước đó. Đến Đại hội X (2006), Nhà nước pháp quyền đã được Đảng xác định là một trong tám đặc trưng chủ yếu của chủ nghĩa xã hội mà nhân dân xây dựng, đó là “Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 68). Tinh thần này tiếp tục được xác định trong các văn kiện Đại hội XI và Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Bản chất cốt lõi của Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam là nhà nước do nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Nhà nước được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp và pháp luật trong đời sống. Nhà nước tôn trọng và thực hiện bảo vệ quyền con người, tất cả vì hạnh phúc của con người; nâng cao trách nhiệm pháp lý giữa nhà nước và công dân, thực hành dân chủ đồng thời tăng cường kỷ cương, kỷ luật. Nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, đồng thời bảo đảm sự giám sát của nhân dân, sự phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận. Những đặc trưng của nhà nước và nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN mà Đảng ta đặt ra chính là sự vận dụng sáng tạo những tư tưởng cốt lõi của chủ nghĩa Marx - Lenin

về nhà nước kiểu mới trong điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Đại hội XII của Đảng (tháng 01/2016) đã khẳng định những thành tựu to lớn đồng thời cũng chỉ rõ những mặt hạn chế, yếu kém trong xây dựng, vận hành Nhà nước pháp quyền XHCN đặc biệt trong thực hiện chức năng của nhà nước. Về chức năng giai cấp: Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, tuy nhiên thực tế việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân còn có những hạn chế, còn không ít những biểu hiện mất dân chủ hoặc dân chủ cực đoan, việc thực hành dân chủ có lúc, có nơi còn mang tính hình thức; tổ chức và điều hành bộ máy nhà nước vẫn còn nhiều bất cập, mặc dù hoạt động ngày càng dân chủ và hiệu quả hơn nhưng kết quả trên một số mặt như lập pháp, giám sát và quyết định vấn đề quan trọng của đất nước vẫn chưa đáp ứng sự kỳ vọng của nhân dân; hệ thống pháp luật vẫn chưa đồng bộ, thống nhất, vẫn còn tình trạng nhiều văn bản chồng chéo, mâu thuẫn, luật ban hành nhưng chất lượng chưa cao, chưa sát với cuộc sống, cần phải bổ sung, sửa chữa nhiều lần. Về chức năng xã hội: năng lực, hiệu lực của bộ máy nhà nước còn thấp, chưa tạo được điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của nền kinh tế - xã hội; lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm, lợi ích cá nhân diễn ra khá phổ biến đang làm biến dạng điều kiện phát triển xã hội một cách bình đẳng, công bằng và thực chất; Các cơ quan nhà nước trực tiếp tham gia vào hoạt động kinh tế vẫn còn nhiều biểu hiện biến dạng phức tạp, công tư lẫn lộn, tạo môi trường cho tham nhũng, tiêu cực, làm méo mó cơ chế thị trường, tạo lực cản lớn cho sự phát triển của xã hội nói chung (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016).

Đứng trước bối cảnh đó, để xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam, cần vận dụng những

tư tưởng cốt lõi về nhà nước kiểu mới của Marx và Engels vào giải quyết những vấn đề sau:

Trước hết, Marx và Engels khẳng định dân chủ thuộc về bản chất của chủ nghĩa xã hội, vì vậy phát huy quyền làm chủ của nhân dân luôn gắn bó chặt chẽ với việc xây dựng nhà nước pháp quyền. Đây là hai mặt không thể tách rời của nhà nước XHCN.

Để đảm bảo và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay, cần đổi mới về cơ chế của hệ thống chính trị. Cần xây dựng Nhà nước tinh gọn, hiệu quả, hành động mạnh mẽ, đủ năng lực điều hành thống nhất hoạt động của toàn thể bộ máy nhà nước, từ Trung ương đến địa phương, tạo nên sức mạnh chung bảo đảm quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Nền hành chính quốc gia không phải được tạo ra để làm thay người dân mà cần tạo ra hệ thống các chính sách khuyến khích các nguồn lực của xã hội để từng người dân có thể sản xuất, kinh doanh và mưu cầu hạnh phúc. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật thể hiện đúng ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Dân chủ phải được đảm bảo bằng pháp luật, phải làm cho xã hội sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, đồng thời gắn với việc nâng cao dân trí, nâng cao văn hóa chính trị, văn hóa pháp luật và ý thức trách nhiệm của công dân. Mở rộng các hình thức dân chủ phù hợp với trình độ dân trí và điều kiện kinh tế - xã hội nhằm thực hiện tốt dân chủ cơ sở, hướng tới thực hiện dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân được hưởng mọi thành quả của nền kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước.

Thứ hai, xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thật sự trong sạch, vững mạnh, thật sự vì lợi ích của nhân dân, của dân tộc, xứng đáng là Đảng cách mạng chân chính. Đảng

phải có đầy đủ trí tuệ, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Chống quan liêu, tham nhũng, chuyên quyền, độc đoán, vi phạm quyền dân chủ của nhân dân. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân để có thể phát huy vai trò, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước, cũng như vai trò làm chủ của nhân dân.

Thứ ba, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN cần phải phát huy đầy đủ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp... Thực hiện đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp... nhằm phát huy sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc vì mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Không ngừng hoàn thiện chính sách và pháp luật, đặc biệt là các chính sách kinh tế - xã hội phù hợp với sự phát triển của đất nước nhằm phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân. Cần có những hình thức đẩy mạnh xã hội học tập, nâng cao trình độ dân trí, tạo lập môi trường để rèn luyện ý thức và bản lĩnh chính trị của công dân. Có các cơ chế thúc đẩy kinh tế, văn hóa phát triển, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân □

Kết luận

Trên cơ sở phân tích trên, có thể thấy, nhà nước là một trong những vấn đề được

Marx và Engels đi sâu phân tích một cách toàn diện và ở mức độ khái quát cao từ bản chất, chức năng cho tới dự đoán về một nhà nước kiểu mới cũng như khảo sát quá trình vận động hiện thực của nhà nước trong đời sống xã hội. Đây là những chỉ dẫn quý báu cho chúng ta trên con đường xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền Việt Nam. Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN không phải là “nhất thành bất biến”, lặp lại mô hình nhà nước pháp quyền nào đó trên thế giới mà ở từng quốc gia, từng giai đoạn sẽ có những đặc điểm khác nhau. Do đó cần kế thừa một cách có chọn lọc trong xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam hiện nay □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. V.I. Lênin, *Toàn tập*, tập 39, 1976, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 2, 17, 20, 21, 1995, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, 2011, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.